

SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Heavy

GORA S7S HIGH

GORAS7

Giày có độ an toàn cao, thân trên bằng da thoáng khí và Công n gh ệ Tiger Grip

Giày cha y b ộ GORAS7 Safety Jogger mang đến sự thoải mái và khả năng bảo v ệ vượt trội. Các tính năng bao gồ m đế ngoài chịu nhiệ t giày composite nh ẹ ch thiế tk g thấm nư ớc và đế ngoài ch ịu và nhiên liệu. Lý t ưởn g cho các ngành khai thác mỏ, khí và xây dự n g.



BLK

Những vật liệu cao cấp hơn	Da nguyên tấm
lót bên trong	i 3D, màng ướ
trong Đ	ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)
iữa đế g	ệt chống thủ ng
ngoài Đ	PU/Cao su
u Đứng đầ ổng hợp	t
i Loạ	S7S / SR, SC, LG, FO, HI, HRO, CI, ESD
Phạm vi kích thước	EU 36-48 / UK 3.5-13.0 / US 4.0-13.5 JPN 22.5-31.5 / KOR 235-315
ng lượng t thép	0.920 kg
ẩn hóa u chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022





Mặt **trên** bằng **da thoáng khí** Da tự nhiên thoáng khí các ứng dụng linh hoạt



Mũi giày an toàn composite Không kim loại và nhẹ hơn giúp giảm nhiệt hoặc dẫn điện



Đ nhiệt Đ được nhiệt độ cao lên đến 300°C.



& nhiên u chống dầu ế ngoài có khả năng và nhiên liệu.



Trọng lượng nhẹ chống **đâm** thủng i, siêu linh hoạt và thoải mái. Đế chống đâm thủng. Bao phủ 100% này, không tấy ẫn nhiệt



mũi chống **mài mòn (SC)** Vật liệu che phủ mũi giày đã được thử nghiệm riêng biệt để chống mài mòn vật liệu trên (ví dụ: khi quỳ) và mở rộng giày an toàn.

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**
Khai thác m ỏ , Xây dự n g, Dầu khí, Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t
rư ờn g môi t ạnh , Bề mặt cự c mịn ờn, môi bụn, b ề mặt không bằn g phẳn g, môi ẩm ư ớt

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẳng cách hàng tiêng trên lò s

K

	Sự **miêu** t ả	**EN ISO 20345**	ết ả	ơn vị u	**đo** l	Đ ờn g q
Nhữ n g vật l iệu **Da nguyên** t ấm **cao** cấp h ơn						
	Top: khả năng thấm hơi nước	? 0.8		3.3	ời	mg/cm/g
	Top: hi nuệ số ơ	? 15		36		mg/cm2
ót bên trong	i **3D, màng** ớ					
	L ớp lót: thấm hơi nước	? 2		6.3	ời	mg/cm/g
	lót: hi nuệ số ơ	? 20		51		mg/cm2
rong Đ ệ m **chân SJ làm** t ừ **mút tái** ch ế **(96%** vật l iệu **tái** ch ế)						
	ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ ư ớt) **(chu kỳ)**	25600/12800		25600/12800		chu kỳ
goài Đ	**PU/Cao su**					
	Ch ố n g trơn trượt đế ngoài (mài mòn)	? 150		122		mm
	Chư ớ t: tr ợt bản - Ceramic + NaLS - Trư ợt g ót v ề phía t	? 0.31		0.41		ma sát
	rư ớt: cô ng t bằng G ố m + NaLS - Trư ợt lùi v ề phía t	? 0.36		0.37		ma sát
	rư ớt: SR - G ế t m + Glycerin - Trư ợt g ót phía t	? 0.19		0.28		ma sát
	Chư ớ t: tr SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt v ề phía t	? 0.22		0.25		ma sát
	ri ch ố Giá t g tĩnh điệ n	0.1 - 1000		54		megaohm
	ri ESD Giá t	0.1 - 100		58		megaohm
	Hấp thụ năng l ượ g gót chân củ	? 20		28		J
Đ ướ n g đầu ợp						
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	N/A		N/A		mm
	Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN)	N/A		N/A		mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	? 14		17		mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	? 14		22		mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi, không có t hay nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản từ chúng tôi.

hân sinh thái:

	Sự **miêu** t ả	ết ả	ơn vị u	**đo** l	Đ ờn g q
i **CO** phát thả					
	V ật l iệu		12.76		kg
	Bao bì		0.12		kg
	ất Sản x u		1.90		kg
	Chuyên ch ở		0.26		kg
			15.04 kg CO2/ cặp		

	Sự **miêu** t ả	ết ả	K u	q
ệ vật l Tiệ **tái** ch ế				
	Product		4%	
	Bao bì		99%	

Tính toán CO2:
Các giá trị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.